

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST

Ngày 08-5-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Hưng.

2. Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Nghị, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông. Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 01/01/1986 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn S, sinh năm 1960 và bà Lương Thị K, sinh năm 1964; năm 2004 chung sống như vợ chồng với chị Lò Thị T, sinh năm 1984 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009.

- Tiền án: 01 tiền án. Ngày 27/6/2022, Lò Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ngày 5/6/2023 bị can chấp hành xong hình phạt tù. Hiện chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 19/01/2017, Lò Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Hiện bản án đã được xóa án tích. Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 10/01/2024 đến ngày 19/01/2024, tạm giam từ ngày 19/01/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 08/01/2024, Lò Văn H một mình đi bộ từ nhà ở bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đi lên bản Nh, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên mục đích để tìm mua Heroine về để bản thân sử dụng. Khi H đi đến khu vực bản Nh thì gặp 01 người đàn ông người dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ mua được của người này 01 gói bằng nilon màu trắng bên trong có 01 cục Heroine, với giá 100.000đ. Sau đó H đi bộ về nhà, chia cục Heroine mua được 06 cục nhỏ, H đã sử dụng hết 02 cục, còn 04 cục cất giấu để sử dụng dần. Hồi 19 giờ ngày 10/01/2024, khi H ở lán nướng của mình tại bản C, xã N, huyện Đ đang mang gói Heroine nêu trên ra chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của H 01 gói Heroine bằng nilon màu trắng bên trong có 04 cục Heroine có tổng khối lượng là 0,17 gam.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng được thắt nút lại, bên trong chứa 04 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroin.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 21 giờ 40 phút, ngày 10/01/2024 xác định: Số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lò Văn H, có khối lượng 0,17 gam, gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 253/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục dạng nén thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSĐBĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn H về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Điều c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Đ giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn H cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều c Khoản 1 Điều 249, Điều s Khoản 1 Điều 51, Điều h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,12 gam Heroine hoàn lại sau khi giám định.
- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn H thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 19 giờ ngày 10/01/2024, tổ công tác Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tại bản C, xã N, huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Hoàng đang cất giấu trái phép 01 gói Heroine bằng nilon màu trắng bên trong có 04 cục Heroine có tổng khối lượng là 0,17 gam, mục đích để bản thân sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn H đã phạm vào tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã N nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Ngày 19/01/2017, Lò Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Hiện bản án đã được xóa án tích. Ngày 27/6/2022, Lò Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, ngày 5/6/2023 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tuy nhiên, đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích tại Bản án số: 58/2022/HS-ST ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Như vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *“Tái phạm”* theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,12 gam Heroine hoàn lại sau giám định; là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 mảnh nilon màu trắng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông là người bị cáo Lò Văn H khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 08/01/2024, do Lò Văn H không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, không đủ căn cứ xác minh lấy lời khai, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn H** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Lò Văn H** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 10/01/2024).

2. **Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu huỷ 0,12 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu trắng.

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 30 phút ngày 12/4/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

4. **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/5/2024)/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Giang